

**Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**



**CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH
THỦY LỢI THỦY NGUYÊN**
MSDN: 0200165520

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/CBTT-TLTN

Thủy Nguyên, ngày 16 tháng 6 năm 2022

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Những thuận lợi và khó khăn tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021:

*** Về thuận lợi:**

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Huyện uỷ, Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, sự chỉ đạo về chuyên môn của Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn và các Sở, Ban ngành liên quan của thành phố Hải Phòng.

- Đảng, Nhà nước và Thành phố có nhiều chủ trương, chính sách ưu tiên phát triển nông nghiệp nông thôn, đầu tư cải tạo nâng cấp các công trình thủy lợi để tập trung đẩy nhanh việc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới và công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

- Hệ thống công trình thủy lợi đã được xây dựng tương đối đồng bộ, trải đều trên địa bàn huyện.

*** Về khó khăn:**

- Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tình hình thời tiết có nhiều diễn biến bất thường không tuân theo quy luật, các hiện tượng thời tiết cực đoan gây ảnh hưởng rất lớn đến công tác điều hành tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và đời sống dân sinh; tình hình xâm nhập mặn xuất hiện sớm và kéo dài, mưa ít làm thiếu hụt nguồn nước ngọt cho sản xuất.

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường; giá cả một số mặt hàng thiết yếu tăng (điện, sắt thép, xăng, dầu, vật liệu xây dựng, các vật tư phục vụ sửa chữa, vận hành...), có ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Việc phát triển các khu công nghiệp, dịch vụ, du lịch... đã làm giảm diện tích sản xuất nông nghiệp, phá vỡ quy hoạch tưới tiêu, làm chia cắt, mất tác dụng của các công trình thủy lợi, tạo ra các vùng đất xen kẹt gây ảnh hưởng không nhỏ đến công tác điều hành tưới tiêu phục vụ sản xuất của Công ty.

CH

- Tình trạng vi phạm lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình thủy lợi diễn ra ngày càng phức tạp, khó kiểm soát.

- Các công trình thủy lợi do Công ty tiếp nhận từ các địa phương bàn giao lại đã hư hỏng và xuống cấp, Công ty phải đầu tư nhiều kinh phí để sửa chữa, phải bố trí sắp xếp lao động, chi trả tiền công, tiền lương và các chế độ, quyền lợi cho người lao động. Mặt khác, việc bàn giao các công trình thủy lợi chưa được đồng bộ (mới bàn giao về hiện trạng công trình, còn về tài chính thì chưa xác định được giá trị công trình để bàn giao) dẫn tới chưa hạch toán được tài sản rõ ràng cụ thể, đồng thời gây khó khăn cho việc nâng cấp, sửa chữa công trình vì tài sản chưa rõ về chủ sở hữu.

Những khó khăn trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố và các Sở, ban ngành, của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên cộng với quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, khai thác triệt để những thuận lợi, tập thể cán bộ, công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) của Công ty đã thực hiện hoàn thành nhiệm vụ chính trị và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 đã được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh TH/KH (%)
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu:				
1.1	Diện tích tưới, tiêu nông nghiệp	Ha	15.862	13.737	86,60
1.2	Tiêu thoát nước khu vực nông thôn và đô thị (trừ vùng nội thị)	Ha	14.601	15.382	105,35
1.3	Cấp nước thô cho sinh hoạt và công nghiệp	Triệu m3	16,70	20,00	119,76
1.4	Tiêu thoát nước khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhà máy...	Ha	739,00	766,00	103,65
2	Tổng doanh thu, trong đó:	Tỷ đồng	44,983	48,567	107,97
2.1	Hoạt động dịch vụ thủy lợi	Tỷ đồng	37,683	37,497	99,51
2.2	Hoạt động XD CB, doanh thu khác	Tỷ đồng	7,300	11,070	151,64

3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,113	5,428	174,37
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,919	4,926	168,76
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	2,500	3,126	125,04
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	không có	không có	không có
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	Tỷ đồng	22,227	21,546	96,94
8	Tổng số lao động	Người	243	231	95,06
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	19,799	18,192	91,88
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,572	1,498	95,29
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	18,227	16,694	91,59

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

- Làm tốt công tác điều hành nguồn nước, cung cấp đầy đủ, kịp thời nguồn nước có chất lượng tốt phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và đời sống dân sinh, góp phần tăng năng suất cây trồng trên địa bàn huyện.

- Bố trí, sắp xếp đủ việc làm cho lực lượng lao động hiện có, đảm bảo 100% người lao động có việc làm và thu nhập ổn định.

- Thực hiện chi trả, đóng góp đầy đủ các chế độ, quyền lợi cho người lao động như: tiền lương, tiền thưởng, tiền ăn ca, tiền tết, đóng BHXH, BHYT, BHTN...

- Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, trong đó có một số chỉ tiêu vượt kế hoạch đó là các chỉ tiêu: Tổng doanh thu, sản lượng cấp nước thô, các khoản nộp ngân sách, lợi nhuận sản xuất kinh doanh, tiền lương và thu nhập bình quân của người lao động.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn một số nhiệm vụ và một số mặt công tác thực hiện đạt kết quả chưa cao như:

- Công tác kiểm tra phát hiện một số vi phạm, lấn chiếm công trình thủy lợi chưa kịp thời, việc phối hợp cùng các địa phương, đơn vị liên quan trong công tác xử lý chưa sát sao nên còn một số vụ việc vi phạm chưa được giải quyết dứt điểm.

- Việc đôn đốc các địa phương làm vệ sinh kênh mương, dọn bèo rác trên hệ thống kênh nhánh trong toàn huyện đạt kết quả thấp.

- Công tác thu tiền sử dụng nước nợ đọng từ các năm trước của một số đơn vị sử dụng nước đạt kết quả thấp, đặc biệt là các doanh nghiệp đóng tàu.

- Chưa hoàn thành việc tiếp nhận các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện theo Quyết định 549/QĐ-UBND, ngày 14/3/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Chưa khai thác được nguồn thu từ dịch vụ thủy lợi tiêu thoát nước khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhà máy... do Công ty chưa phê duyệt phương án giá sản phẩm thủy lợi khác năm 2021.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

Thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021 được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2263/QĐ-UBND ngày 11/8/2021, Công ty thường xuyên kiểm tra, khắc phục kịp thời các sự cố hư hỏng đột xuất tại các công trình, đồng thời thực hiện sửa chữa nâng cấp các công trình đã được bố trí vốn năm 2021. Theo kế hoạch tổng vốn đầu tư năm 2021 là 21,8 tỷ đồng, nhưng do khó khăn về nguồn vốn nên thực hiện năm 2021 chỉ đạt 14,473 tỷ đồng. Trong đó, Công ty hoàn thành việc thanh toán nợ xây dựng cơ bản 07 công trình xây dựng năm 2020 với tổng kinh phí là 3,519 tỷ đồng. Thực hiện nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các công trình thủy lợi với giá trị thực hiện là 10,954 tỷ đồng; cơ cấu nguồn vốn như sau: Nguồn vốn hỗ trợ kinh phí bảo trì, sửa chữa TSCĐ là 11,946 tỷ đồng còn lại là nguồn vốn dịch vụ thủy lợi và nguồn thu khác của Công ty; công tác thi công xây dựng cơ bản đảm bảo yêu cầu tiến độ, kỹ thuật và chất lượng đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất.

BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Tên dự án	Văn bản, Quyết định phê duyệt	Kế hoạch 2021	Thực hiện năm 2021		Nguồn
				Đã thực hiện	Chưa thực hiện	
1	Cải tạo và nâng cấp tuyến kênh Gia Minh - Gia Đức, huyện Thủy Nguyên (giai đoạn 2021-2025)	Văn bản số 2843/UBND-TL ngày 20/5/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	5,000	0	0	Nguồn thu khác của Công ty; nguồn vốn hợp pháp khác



2	Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa thường xuyên công trình thủy lợi (giai đoạn 2021-2025)	Quyết định số 2263/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	16,800	14,473	2,327	Nguồn hỗ trợ dịch vụ công ích thủy lợi, nguồn hỗ trợ sửa chữa TSCĐ, nguồn thu khác TSCĐ, nguồn thu khác
Tổng:			21,800	14,473	7,327	

2. Các khoản đầu tư tài chính: Không có

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ: Không có									
1.1	Công ty A									
1.2	Công ty B									
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: Không có									
2.1	Công ty C									
2.2	Công ty D									